TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Số: 108...../TCKT 2017

V/v: CBTT tài liệu ĐHĐCĐ 2017- Bổ sung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 22 tháng 04 năm 2017

PHÙNG PHƯƠNG LINH

Digitally signed by PHÙNG PHƯƠNG LINH
DN: cn=PHÙNG PHƯƠNG LINH, c=VN, l=Hồng Bàng, st=HẢI PHÒNG, o=Công ty Cổ phần Lilama 69-2, ou=Phòng Công Bố Thông Tin, title=Phó Phòng
Date: 2017.04.22 18:04:07 +07'00'

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Mã chứng khoán: **L62**

Trụ sở chính: Số 26 Tản Viên; Thượng Lý; Hồng Bàng; Hải Phòng

Điện thoại: 0313.824.055 - Fax: 0313.824.562

Người thực hiện công bố thông tin: Bà **Phùng Phương Linh** - Phó trưởng Phòng TCKT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

- Căn cứ vào Thông tư số: 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Lilama 69-2 ngày 26 tháng 4 năm 2016 thông qua Đại hội cổ đông ngày 26/4/2016.

Công ty CP Lilama 69-2 trân trọng công bố thông tin như sau:

Thông báo đăng tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần LILAMA 69-2 tại địa chỉ: http://www.lilama69-2.com.vn/ Quan hệ cổ đông/ Đại hội cổ đông 2017, bao gồm các tài liệu sau:

+ Chương trình họp ĐHĐCĐ 2017

+ Quy chế làm việc, quy chế biểu quyết, quy chế bầu TV HĐQT

+ Phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, phiếu bầu cử

+ Các tờ trình và báo cáo

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông được đăng tải và cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông;

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/4/2017 tại địa chỉ: www.lilama69-2.com.vn và liên tục cập nhật cho đến hết ngày 29/4/2017.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Người thực hiện công bố thông tin

M.S.D.N:0200155547-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

PHÙNG PHƯƠNG LINH

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: TCKT

LILAMA 69-2

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
LILAMA 69-2 Co.

Địa chỉ: 26 Phố Tân Viên - Thượng Lý - Hồng Bàng - TP Hải Phòng
Điện thoại: (84-31) 3525.195 - 3824.823 Fax: (84-31) 3824.562
E-mail: info@lilama69-2.com.vn Website: www.lilama69-2.com.vn

GlobalGROUP ISO 9001:2008
UKAS QUALITY MANAGEMENT 039

M.S.D.N: 0200165547 - C.T.C.P ★ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 ★ Q. HỒNG BÀNG - T.P HẢI PHÒNG

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

Thời gian: 8h30' ngày 29 tháng 04 năm 2017

Địa điểm: Hội trường VIP 3 – Nhà hàng Mai Linh; Số 2 Hồng Bàng, phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng.

Thời gian	Nội dung chi tiết
8h00-8h30	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2017
	Phát tài liệu và phiếu biểu quyết, phiếu bầu
8h30-9h00	Khai mạc đại hội và giới thiệu Đại biểu
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
	Giới thiệu Đoàn chủ tọa Đại hội
	Chỉ định Ban thư ký, Đề xuất Ban kiểm phiếu và thông qua
	Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên
	Thông qua chương trình Đại hội
<u>Phần 1</u> : **Các báo cáo, tờ trình Và biểu quyết 9h00-10h00**	Báo cáo hoạt động của HĐQT; kết quả SXKD và đầu tư năm 2016; Kế hoạch cho năm 2017
	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2016 và Kế hoạch năm 2017
	Tờ trình:
	Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận 2016
	Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2016 và kế hoạch chi trả năm 2017
	Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017
	Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ (Thực hiện nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2016)
	Miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT
	Thảo luận về các báo cáo và các tờ trình
	Thông qua Quy chế biểu quyết
	Biểu quyết nội dung các báo cáo, tờ trình
	Công bố kết quả biểu quyết
<u>Phần 2</u> **Bầu cử** **10h – 10h30**	Thông qua quy chế Bầu cử
	Bầu bổ sung thành viên HĐQT
	Đại hội nghỉ giải lao
	Công bố kết quả bầu cử HĐQT
10h30 – 11h	Thành viên HĐQT mới ra mắt đại hội
11h – 11h15	Trình bày dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h15 – 11h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h30 – 11h50	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
Công ty cổ phần LILAMA 69-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm 2017

Dự thảo

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 NĂM 2017

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2;
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua.
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự, Tắt hoặc để điện thoại di động ở chế độ không đổ chuông trước khi Đại hội bắt đầu làm việc, Cổ đông muốn trao đổi qua điện thoại (nếu thật cần thiết) xin mời ra bên ngoài hội trường.
5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội;

Điều 2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 04 người: 01 Chủ tịch và 03 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa Đại hội. Chủ toạ Đại hội giới thiệu các

thành viên của Đoàn Chủ tịch Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.

e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 02 người do Chủ toạ Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:

a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.

d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 01 người đồng thời là Trưởng ban và có sự hỗ trợ của ban tổ chức đại hội cổ đông. Trưởng Ban kiểm soát của Công ty là Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất

51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử.
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên (5%) tổng số cổ phần trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách đại hội đồng cổ đông có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất 3 ngày làm việc trước ngày khai mạc đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng cổ phần nắm giữ và Nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

Điều 8. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội:

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín theo đúng nguyên tắc đã được Ban kiểm phiếu hướng dẫn.

Điều 9. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
Công ty cổ phần LILAMA 69-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dự thảo

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm 2017

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2

Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung theo các quy định sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 tại thời điểm chốt ngày **04/04/2017** của Trung tâm lưu ký chứng khoán.dưới đây gọi là "Đại biểu".

Điều 2: Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận biểu quyết (trừ nội dung bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị sẽ được trình bày trong quy chế bầu cử).

Điều 3: Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết

Thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết được Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 in và gửi trực tiếp cho Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội). Mỗi Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền được cấp 01 Thẻ biểu quyết và 01 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ Mã Đại biểu, họ tên, số phiếu biểu quyết của Đại biểu đó.

Điều 4: Cách thức biểu quyết

1. Đối với Thẻ biểu quyết:

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, các cổ đông biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

2. Đối với Phiếu Biểu Quyết

Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho từng nội dung trong Tờ trình đại hội.

Điều 5: Ban kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
    - Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
    - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
    - Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử.
    - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
        - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
        - Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết;
        - Số và tỉ lệ biểu quyết đối với từng Nội dung.

Điều 6: Phiếu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty Cổ phần Lilama 69-2

- Phiếu không có đầy đủ chữ ký của Đại biểu;

- Phiếu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung;

Điều 7: Khiếu nại

Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 7 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200138847 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 - Q. HỒNG BÀNG - TP HẢI PHÒNG

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
Công ty cổ phần LILAMA 69-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm 2017

Dự thảo

QUY CHẾ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Lilama 69-2 quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (*sau đây gọi tắt là* HĐQT) như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

1. Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ hiện hành của công ty, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3. Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền bầu cử, kết qủa bầu cử tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 01 thành viên.

2. Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 24 của Điều lệ Công ty.

Điều 4: Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên HĐQT

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên, từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai(02) ứng viên, từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba(03) ứng viên, từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên, từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm(05) ứng viên, từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên, từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên, từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 5: Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT gồm:

1) Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu);

2) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

3) Hồ sơ khác (Nếu có).

Điều 6: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT;

- Cổ đông có thể sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một ứng cử viên.

Điều7: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

1. Nguyên tắc bầu dồn phiếu

Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.

2. Nguyên tắc trúng cử vào HĐQT

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp là ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất.

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì ứng cử viên nào sở hữu số cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử;

Điều 8: Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Quy chế này gồm có 8 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 0200155847-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trương Đức Thành

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN BẦU DỒN PHIẾU
(ÁP DỤNG CHO BẦU THÀNH VIÊN HĐQT)

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên HĐQT trong tổng số các ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:

(1.000 x 1) = 1.000 quyền biểu quyết.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn 1.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 hoặc một số ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 1.000 quyền biểu quyết cho các ứng cử viên thành viên HĐQT.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 1.000 quyền biểu quyết.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế này.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

THẺ BIỂU QUYẾT

MÃ ĐẠI BIỂU: L62.0001

Họ và tên đại biểu: **NGUYỄN VĂN A**
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: - cổ phần
Số lượng cổ phần biểu quyết: 100.000 cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: L62.0001

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số lượng cổ phần sở hữu: 100.000 cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: 100.000 cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016; Báo cáo kết quả SXKD – đầu tư năm 2016 và kế hoạch 2017	☐	☐	☐
Nội dung 02: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2016	☐	☐	☐
Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận 2016	☐	☐	☐
Nội dung 04: Thông qua Báo cáo chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2016 và kế hoạch chi trả năm 2017	☐	☐	☐
Nội dung 05: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017	☐	☐	☐
Nội dung 06: Thông qua việc tiếp tục thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2016	☐	☐	☐
Nội dung 07: Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT	☐	☐	☐

Ngày 29 tháng 04 năm 2017
ĐẠI BIỂU
(Ký và Ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

1. Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn **MỘT** trong các phương án: **Đồng ý, Không đồng ý, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
MÃ ĐẠI BIỂU: L62.0001

Họ và tên Đại biểu: NGUYỄN VĂN A
Số lượng cổ phần sở hữu: **100.000** cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: 0 cổ phần
Tổng số lượng cổ phần đại diện: **100.000** cổ phần
Tổng số lượng phiếu bầu: 100.000 phiếu bầu

Tôi đồng ý bầu (bổ sung) thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn D	☐	
2		☐	

Ngày 29 tháng 04 năm 2017
(Ký và Ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

1. Đại biểu ghi thêm tên ứng viên vào ô **"Họ và tên ứng viên"** nếu có ứng cử/đề cử ngoài danh sách trên tại Đại hội.
2. Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng ứng viên được bầu.
3. Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, Đại biểu đánh dấu vào ô **"Bầu dồn phiếu"** của các ứng viên tương ứng.
4. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, Đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **"Số phiếu bầu"** của các ứng viên tương ứng.

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...64../HĐQT L62-2017

Hải Phòng, ngày 14 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc: Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam
Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 xin báo cáo một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Số dư tại ngày 31/12/2016	Ghi chú
I. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**517,417,316,705**	
1. Tài sản Ngắn hạn	418,857,452,758	
2. Tài sản Dài hạn	98,559,863,947	
II. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**517,417,316,705**	
1. Nợ phải trả	**420,868,268,927**	
a. Nợ ngắn hạn	395,304,306,308	
b. Nợ dài hạn	25,563,962,619	
2. Vốn chủ sở hữu	**96,549,047,778**	
a. Vốn góp của chủ sở hữu	57,418,170,000	
- Vốn nhà nước	*30,478,070,000*	
- Vốn góp của các cổ đông	*26,940,100,000*	
b. Thặng dư vốn cổ phần	12,897,222,273	
c. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu	20,314,699,737	
d. Lợi nhuận chưa phân phối	5,918,955,768	
III. KẾT QUẢ KINH DOANH		
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	338,370,450,843	
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,832,336,503	
3. Thuế thu nhập doanh nghiệp	936,619,564	
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,895,716,939	

Trên đây là một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu trong năm 2016 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 (Số liệu chi tiết mời quý vị cổ đông xem trong Báo cáo tóm tắt Tài chính đã được kiểm toán năm 2016 trong bộ tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 mà chúng tôi gửi đến quý vị cổ đông). Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

M.S.D.N: 0200155543 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

Trương Đức Thành

LILAMA 69-2

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
LILAMA 69-2 Co
ĐỊA CHỈ: 26 TẢN VIÊN - P.THƯỢNG LÝ - Q. HỒNG BÀNG - TP .HẢI PHÒNG
Add: 26 Tan Vien st. - Thuong Ly ward. - Hong Bang district - Hai Phong city
Tel. : (84-31) 38 24761, 38 24984, 3525195 Fax : (84-31)3 8 24562 Email: info@lilama69-2.com.vnWeb: www.lilama69-2.com.vn

Số: ...65.../HĐQT L62-2017

Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2016

KÍNH GỬI : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Căn cứ vào Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-2 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam

Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 xin báo cáo tóm tắt tài chính như sau:

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

Chỉ tiêu	Số dư 31/12/2016	Số dư 31/12/2015	Ghi chú
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**418,857,452,758**	**333,022,347,603**	
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	3,119,137,379	28,413,907,197	
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	280,200,494,380	213,120,702,858	
3. Hàng tồn kho	134,785,880,112	90,842,561,421	
4. Tài sản ngắn hạn khác	751,940,887	645,176,127	
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	**98,559,863,947**	**95,486,702,180**	
1. Các khoản phải thu dài hạn	2,075,220,465	2,055,901,363	
2. Tài sản cố định	85,371,744,782	82,919,413,529	
- Nguyên giá	*161,661,683,473*	*150,805,493,796*	
- Giá trị hao mòn lũy kế	*(76,289,938,691)*	*(67,886,080,267)*	
3. Tài sản dở dang dài hạn	5,155,778,781	4,840,354,281	
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác			
5. Tài sản dài hạn khác	5,957,119,919	5,671,033,007	
III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**517,417,316,705**	**428,509,049,783**	
IV. NỢ PHẢI TRẢ	**420,868,268,927**	**335,625,023,944**	
1. Nợ ngắn hạn	395,304,306,308	308,797,670,468	
2. Nợ dài hạn	25,563,962,619	26,827,353,476	
V. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**96,549,047,778**	**92,884,025,839**	
1. Vốn góp của chủ sở hữu	57,418,170,000	57,418,170,000	
- Vốn nhà nước	*30,478,070,000*	*30,478,070,000*	
- Vốn góp của các cổ đông	*26,940,100,000*	*26,940,100,000*	
2. Thặng dư vốn cổ phần	12,897,222,273	12,897,222,273	

3. Quỹ đầu tư phát triển	18,827,601,316	18,596,906,316	
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	1,487,098,421	1,410,200,421	
5. Lợi nhuận chưa phân phối	5,918,955,768	2,561,526,829	
VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**517,417,316,705**	**428,509,049,783**	

B. KẾT QUẢ KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015 Sau kiểm toán NN	Ghi chú
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	338,370,450,843	325,524,261,420	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu			
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	338,370,450,843	325,524,261,420	
4. Giá vốn hàng bán	307,896,264,561	297,642,005,890	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30,474,186,282	27,882,255,530	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	291,095,344	904,907,659	
7. Chi phí tài chính	15,888,313,605	13,244,883,303	
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13,953,423,939	12,575,358,895	
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	923,544,082	2,966,920,991	
10. Thu nhập khác	3,952,877,127	92,363,560	
11. Chi phí khác	44,084,706	54,213,024	
12. Lợi nhuận khác	3,908,792,421	38,150,536	
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4,832,336,503	3,005,071,527	
14. Thuế thu nhập doanh nghiệp	936,619,564	558,880,376	
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	3,895,716,939	2,446,191,151	
16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	678	426	

Trên đây là Báo cáo tóm tắt Tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-2. Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội

Xin trân trọng cảm ơn!

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0200155547 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2 - Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
----------***----------
Số: .66.../HĐQT L62-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------o0o----------

Hải phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc Phân phối lợi nhuận năm 2016

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tài chính của Công ty CP Lilama 69-2;
- Căn cứ Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã được kiểm toán của Công ty CP Lilama 69-2 bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Công ty xin đệ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

ĐVT: VNĐ

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang**	**2.023.238.829**	
II	**Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016**		
1	Lợi nhuận trước thuế	4.832.336.503	
2	Thuế TNDN	936.619.564	
3	Các khoản giảm trừ	-	
4	Lợi nhuận còn lại sau giảm trừ, sau thuế	3.895.716.939	II.1 – II.2
III	**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016**	**3.895.716.939**	
1	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	1.168.715.082	II.4 x 30%
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	779.143.388	II.4 x 20%
3	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	1.947.858.469	II.4 x 50%
IV	**Lợi nhuận còn lại (LN sau thuế - Trích các quỹ)**	-	**II.4 - III**
V	**Chi trả cổ tức năm 2016**	-	
VI	**Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối năm 2016**	**2.023.238.829**	**I+IV-V**

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200155547 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
Q. HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Số: 67 /HĐQT L62 - 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2016 và Phương án chi trả năm 2017

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**
Công ty cổ phần Lilama 69-2

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần LILAMA 69-2 năm 2017 thông qua báo cáo thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2016 và phương án thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2017 như sau:

I. Thù lao cho HĐQT, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và thư ký năm 2016.

1. Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016:

a. Lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Tổng giám đốc:

- Mức lương Chủ tịch HĐQT chuyên trách : 25.000.000 đồng/tháng.
- Mức lương Tổng giám đốc : 22.000.000 đồng/tháng.

b. Phụ cấp Ủy viên HĐQT; Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT:

- Thù lao Ủy viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát :3,0 lần lương cơ sở/tháng.
- Thù lao thành viên Ban kiểm soát :1,5 lần lương cơ sở/tháng.
- Phụ cấp Thư ký HĐQT :1,5 lần lương cơ sở/tháng.

2. Báo cáo kết quả thực hiện năm 2016:

Chi tiết thực hiện như sau:

TT	Chức vụ	Theo Kế hoạch năm 2016	Thực tế chi trả 2016	Ghi chú
I	**Hội đồng quản trị**	**457.560.000**	**450.660.000**	
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	300.000.000	300.000.000	
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	157.560.000	150.660.000	
II	**Ban điều hành**	**1.337.216.000**	**1.337.216.000**	

	Tổng giám đốc	176.000.000	176.000.000	Từ tháng 5-12 /2016
	Phó TGĐ + Kế toán trưởng	1161.216.000	1.161.216.000	
III	**Ban kiểm soát**	**136.640.000**	**136.640.000**	
1	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	80.000.000	80.000.000	Từ tháng 04/2016
2	Phụ cấp thành viên BKS (4 người)	56.640.000	56.640.000	
IV	**Thư ký**	**21.420.000**	**21.420.000**	
1	Thư ký	21.420.000	21.420.000	
Cộng		**1.952.836.000**	**1.945.936.000**	

- Tại thời điểm ĐHĐCĐ năm 2016 mức lương cơ sở: 1.150.000 đồng

- Từ 01/05/2016 mức lương cơ sở : 1.210.000 đồng

- Trong năm 2016, Công ty đạt Doanh thu 338,37 tỷ đồng, so với năm 2015 là 325,52 tỷ bằng 103,95%; Lợi nhuận trước thuế 4,83 tỷ đồng, so với năm 2015 là 3 tỷ đồng bằng 161%.

- Căn cứ theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2013 thành viên HĐQT, BKS, các cán bộ quản lý được hưởng 100% mức lương và thù lao theo kế hoạch.

II. Phương án chi trả tiền lương và thù lao năm 2017:

HĐQT dự kiến tiền lương của người quản lý chuyên trách, thù lao năm 2017 của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, thư ký như sau:

- Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm trước liền kề, việc bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp theo quy định tại nghị định 53/2016/NĐ-CP.

- Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách:

+ Thành viên HĐQT và trưởng BKS được trả thù lao bằng 15% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách.

+ Thành viên BKS và thư ký được trả thù lao bằng 15% mức lương của Kế toán trưởng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
Số:.68../HĐQT L62-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017

Kính gửi: **- Đại hội đồng cổ đông**
- Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

I. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán

1. Nằm trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
2. Có kinh nghiệm kiểm toán cho các Công ty, tập đoàn lớn.
3. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ, chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm.
4. Có uy tín về chất lượng kiểm toán.
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý.

II. Danh sách công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn, Công ty đã nhận được hồ sơ của các đơn vị kiểm toán sau: Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc; Công ty kiểm toán và kế toán Hà Nội; Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA.

III. Đề xuất

Căn cứ các tiêu thức lựa chọn và hồ sơ của các đơn vị kiểm toán trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua nội dung lựa chọn: Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc là đơn vị kiểm toán năm 2017 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Ủy quyền cho HĐQT công ty thương thảo, ký kết hợp đồng triển khai. Trường hợp không thống nhất được sẽ ủy quyền HĐQT lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0200[illegible]47-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
Q.HỒNG BÀNG - TP.HẢI PHÒNG

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2
------o0o------
Số: 69./HĐQT L62 - 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
----------o0o----------
Hải Phòng, ngày 14 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**
Công ty Cổ phần Lilama 69-2

Do nhu cầu vốn để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị xin kính trình Phương án phát hành tăng vốn của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 năm 2017 với các nội dung sau:

I. Căn cứ pháp lý của đợt phát hành

- Luật Doanh nghiệp số 68 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2013 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.
- Căn cứ vào Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 94/NQ-ĐHĐCĐ 2016 ngày 26/4/2016.

II. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

- Kết quả sản xuất kinh doanh doanh giai đoạn 2013 – 2016: đây là giai đoạn công ty bắt đầu khởi sắc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tuy nhiên vẫn chưa mang tính đột biến do những tồn tại từ giai đoạn trước để lại.
- Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-2 hiện nay là 57,4 tỷ đồng. Với quy mô vốn điều lệ này, Công ty hiện đang duy trì cơ cấu nợ/vốn chủ sở hữu với tỷ trọng 4,3 lần. Cán cân nợ của Công ty chưa phải là cao so với các doanh nghiệp ngành xây lắp nói chung nhưng cũng khiến Công ty phải đối mặt với những rủi ro nhất định nếu

không nâng cao năng lực tự chủ về vốn trước những biến động không lường trước được của thị trường tiền tệ.

- Trong giai đoạn ngắn hạn Công ty có nhu cầu về vốn để đầu tư cho các dự án có hiệu quả mà công ty đang triển khai nhằm đón đầu thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh như dự án: Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2017
- Theo đề án Tái cấu trúc của Công ty đã được Tổng công ty phê duyệt, từ 2016 -2019, Công ty sẽ thực hiện tăng vốn 3 lần với tổng số vốn tăng là 32 tỷ đồng. Tuy nhiên do nhu cầu vốn hiện tại là cấp thiết, việc tăng vốn nhiều lần cũng gây tốn kém về mặt thời gian và chi phí nên Công ty đề xuất được thực hiện tăng vốn như sau gộp hai lần tăng vốn 2015, 2018 vào đợt tăng vốn năm 2017: 25 tỷ. Công ty sẽ tìm kiếm thêm các đối tác có năng lực tài chính, có định hướng kinh doanh phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty để nâng cao tính hiệu quả của đợt phát hành. Hình thức tăng vốn công ty lựa chọn là phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Bên cạnh đó, nguồn thặng dư vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 12.897.222.273 đồng, Công ty dự định sẽ chia hết cho cổ đông để tạo giá trị thặng dư cho các cổ đông đã gắn bó với công ty trong suốt thời gian qua bằng hình thức phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.

III. Phương án phát hành

1. Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu

- Số lượng cổ phần đang lưu hành : 5.741.817 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành : 1.286.167 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 12.861.670.000 đồng (Mười hai tỷ tám trăm sáu mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 tại ngày chốt danh sách để phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tỷ lệ phát hành: 22,4% (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ được nhận thêm 22,4 cổ phần mới).
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

  Ví dụ: Cổ đông sở hữu 120 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được nhận 120x22,4%=26,88 cổ phiếu, làm tròn xuống 26 cổ phiếu.
- Nguồn sử dụng: nguồn thặng dư vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2016 trên Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Lilama 69-2.
- Thời gian thực hiện: trong năm 2017

2. Phát hành cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

- Vốn điều lệ hiện tại : 57.418.170.000 đồng
- Số cổ phần đang lưu hành : 5.741.817 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm : 2.500.000 cổ phần
- Loại chứng khoán phát hành : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần

- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng
- Tỷ lệ phát hành : 43,54% vốn điều lệ hiện tại (cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách sẽ được quyền mua 43,54 cổ phiếu phát hành thêm)
- Nguyên tắc xác định giá phát hành:

(i) Giá trị sổ sách một cổ phiếu L62 tại thời điểm 31/12/2016

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{95.346.411.407}{5.741.817} = 16.606 \text{ đồng/cp}$$

(ii) Thị giá cổ phiếu L62 tại thời điểm soạn thảo tờ trình phương án phát hành là: 7.500 đồng/cp.

Căn cứ vào giá trị sổ sách, thị giá của cổ phiếu trên thị trường tại ngày lập tờ trình, mức độ pha loãng của cổ phiếu sau phát hành, tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, HĐQT đề xuất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Mức độ pha loãng dự kiến sau khi chào bán:

Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần - EPS (earning per share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần - BV; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

❖ *Rủi ro do pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loãng} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

$EPS_{pha\ loãng}$: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

❖ *Rủi ro do pha loãng BV*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH:	Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông
Q:	Tổng số cổ phiếu đã chào bán
CPQ:	Tổng số cổ phiếu quỹ
BV:	Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2017 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

❖ *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:*

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

❖ *Về mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$\mathbf{P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1+I} = = \frac{7.500 + (10.000x\ 43,54\%)}{1+43,\%54} = 8.258\ VNĐ}$$

Trong đó:

***Ptc**: Giá thị trường cổ phiếu sau khi pha loãng*

***PR_{t-1}**: Giá thị trường của cổ phiếu trước khi pha loãng (tại ngày 10/4/2017)*

***PR**: Giá cổ phiếu chào bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới*

***I:** Tỷ lệ cổ phiếu chào bán*

- Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua 1 lần. Trường hợp cổ đông từ chối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho bên thứ 2 nhưng bên thứ 2 không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu cho bên thứ 3.

- Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 50% (tương đương với số tiền thu được tối thiểu là 12.500.000.000 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc

không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT đã có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng….

- Nguyên tắc làm tròn: Làm tròn xuống đến hàng đơn vị để xác định số cổ phiếu được quyền mua.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng mua phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho các cổ đông hiện hữu để đợt phát hành thành công ở mức tối đa. Số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua chào bán cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm.
- Sau khi kết thúc đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, nếu cổ đông không thực hiện quyền mua hết số cổ phiếu được bán ra, hoặc có số cổ phiếu lẻ phát sinh, Ủy quyền cho HĐQT lên phương án phân phối cho các đối tượng phù hợp khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán: Số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu là 25.000.000.000 đồng trong năm 2017 dự kiến sẽ được bổ sung cho nguồn vốn lưu động và đầu tư cho dự án Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2017 như sau:

Mục đích	Số tiền dự kiến(VNĐ)
Bổ sung vốn lưu động	5.000.000.000
Đầu tư cho dự án Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2017	20.000.000.000
Tổng	**25.000.000.000**

II. Các vấn đề khác

1. Niêm yết và lưu ký bổ sung

Số lượng cổ phiếu chào bán thêm trong đợt chào bán sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi đợt chào bán kết thúc.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông báo cho Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung.

2. Lựa chọn đơn vị tư vấn:

Giao cho HĐQT tìm kiếm và lựa chọn đơn vị tư vấn cho các đợt chào bán.

3. Thời gian dự kiến: Trong năm 2017

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thực hiện ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lilama 69-2 thực hiện các công việc sau:

- Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán cổ phiếu.

- Chi tiết và điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và báo cáo đại hội đồng cổ đông gần nhất.
- Thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông, chốt danh sách đăng ký mua thêm cổ phiếu, lên phương án xử lý cổ phần lẻ, cổ phần cổ đông từ chối mua.
- Lựa chọn tổ chức tư vấn chào bán.
- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để chào bán tăng vốn điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả của đợt chào bán.
- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh sau khi hoàn thành việc chào bán.
- Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần mới chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án chào bán theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.
- Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện Kế hoạch kinh doanh đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng hoặc đàm phán nợ thương mại đối với nhà cung cấp…

Xin trân trọng kính trình!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Dự thảo

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2

Hội đồng quản trị Công ty tổ chức Dại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 để đánh giá hoạt động của HĐQT và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, đề ra phương hướng nhiệm vụ và các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Đại hội những nội dung sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016

1. Hoạt động của HĐQT

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần LILAMA 69-2 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26/04/2016. Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2016 đã họp 47 phiên (gồm 6 phiên tập trung, 41 phiên lấy ý kiến), các cuộc họp thường niên hàng quý của HĐQT có sự tham gia của Trưởng ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị đã triển khai các nội dung của Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 bằng các kế hoạch cụ thể cho từng quý trong năm, hàng quý đều có tổng kết đánh giá.

Về nhân sự thành viên HĐQT trong năm 2016:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Trương Đức Thành	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm 26/04/2016
2	Vũ Kế Chương	Quyền chủ tịch – Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm Q.Chủ tịch ngày 26/04/2016
3	Trần Xuân Trường	Thành viên HĐQT	
4	Lê Thị Minh	Thành viên HĐQT	
5	Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên HĐQT	Đơn từ nhiệm ngày 21/12/2016

Một số nội dung chính, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, cụ thể:

- HĐQT đã ra các nghị quyết từng quý để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Phê duyệt các loại báo cáo gửi tới các cơ quan chức năng theo yêu cầu.

- Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động SXKD theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện công khai minh bạch thông tin theo quy định.

- Sửa đổi các quy chế, như: Quy chế quản lý nợ (ngày 15/02/2016); Quy định về hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh theo nghị định 49 (ngày 23/06/2016); Điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản lý tài chính (ngày 28/07/2016); Quy chế đầu tư (ngày 29/12/2016);...

- Phê duyệt các thủ tục về đầu tư XDCB năm 2016.

- Trên cơ sở nhu cầu nhân sự quản lý điều hành của Công ty, Hội đồng quản trị đã ra các quyết định:

+ Miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Trương Đức Thành kể từ ngày 23/05/2016.

+ Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Đỗ Tiến Thành kể từ ngày 23/05/2016.

+ Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với bà Lê Thị Minh kể từ ngày 23/05/2016.

+ Bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Đức Cường kể từ ngày 21/12/2016.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc

- Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo mọi hoạt động SXKD đều được quản trị và tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế của Công ty. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động SXKD.

- Các thành viên Hội đồng quản trị căn cứ vào nhiệm vụ được phân công đã thực hiện đúng chức năng quản lý, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc trong phạm vi mà từng thành viên được giao đảm trách đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông, các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát.

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, HĐQT đã ra các Nghị quyết, chủ trương để Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

PHẦN 2: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016, Công ty có một số thuận lợi, khó khăn chính như sau:

Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo, quan tâm của các cấp lãnh đạo, đặc biệt là Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP.

- Ban lãnh đạo Công ty đoàn kết, năng động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD; Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật thi công có trình độ, kinh nghiệm và tính chuyên nghiệp; Đội ngũ công nhân có tay nghề vững vàng, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao trong công tác thi công các công trình giai đoạn hiện nay.

- Các máy móc, thiết bị thi công được Công ty chú trọng đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về công tác thi công chế tạo, lắp đặt.

- Các tổ chức tín dụng đẩy mạnh quan hệ hợp tác và gia tăng hạn mức tín dụng để cấp vốn đảm bảo cho hoạt động SXKD.

Khó khăn:

- Công việc về lĩnh vực lắp đặt ít mà công ty đang có lợi thế về ngành truyền thống là lắp đặt do đó chưa tận dụng được kinh nghiệm, tay nghề của người lao động.

- Thị trường việc làm tính cạnh tranh ngày càng canh tranh khốc liệt, đặc biệt về giá dẫn tới ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.

- Công tác thu hồi công nợ các dự án cũ rất khó khăn (XM Hương Sơn, Công ty dệt may, Constrexim,...) mặc dù Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp để thu hồi các công nợ khó đòi này. Bên cạnh đó là vốn điều lệ thấp, từ đó làm thiếu hụt dòng tiền cung cấp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nguồn vốn lưu động của Công ty phục vụ sản xuất kinh doanh chủ yếu vẫn phụ thuộc vào nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng nên ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Việc thực hiện kế hoạch tăng vốn theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016 bị chậm do phải đợi ý kiến chỉ đạo của các cấp có thẩm quyền.

- Công ty có đặc thù thi công trong cả nước, các công trình phân tán và cách xa nhau nên việc điều động nhân lực, vật tư, phương tiện, thiết bị thi công gặp nhiều khó khăn và chưa phát huy được tối đa hiệu quả.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, song với quyết tâm cao, sự nỗ lực phấn đấu hết mình của tập thể lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên nên công ty đã đạt được những kết quả khả quan. Cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/KH 2016	Thực hiện 2015	Tỷ lệ TH 2016/2015
1	Giá trị tổng sản lượng	Tỷ đồng	400	400	100%	388	103,09%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	352	338,37	96,02%	325,52	103,95%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,2	4,83	115%	3,005	161%%
4	Các khoản phải nộp NS	Tỷ đồng	15	18,85	125,7%	10,12	186,26%
5	Tỷ suất LN/DT	%	1,19%	1,43%	120,17%	0,92%	155,43%
6	Tỷ suất LN/VĐL	%	7,31%	8,42%	115,18%	5,23%	161%

Bên cạnh những thành tựu đạt được, một số chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đặt ra cho năm 2016 đã không đạt, cụ thể:

- Chỉ tiêu doanh thu 2016 đạt 96,02% so với kế hoạch do một số dự án đã thực hiện nhưng chủ đầu tư chưa hoàn thành thủ tục nghiệm thu. Mặc dù vậy doanh thu năm 2016 so với năm 2015 tăng 12,85 tỷ đồng tương ứng 103,95 % .

- Trong năm 2016, Công ty đã tích cực nộp BHXH và nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên do ảnh hưởng của suy thoái các năm về trước nên công ty vẫn còn nợ thuế. Theo điều 132 Luật doanh nghiệp 2014 về Trả cổ tức, công ty xin ý kiến ĐHĐCĐ không chia cổ tức năm 2016.

2. Tình hình đầu tư

Hội đồng quản trị đã thực hiện phê duyệt các thủ tục về đầu tư XDCB năm 2016 theo thẩm quyền.

Trong năm 2016, Công ty cổ phần LILAMA 69-2 thực hiện 02 dự án đầu tư:

* Dự án đầu tư năm 2015 chuyển sang là : 3,85 tỷ đồng

- Công ty đã thực hiện năm 2016 là : 3,85 tỷ đồng

Bao gồm: cầu trục 5 tấn, xe nâng hàng, máy phun bi làm sạch dầm H, máy hàn bu lông, máy cắt kỹ thuật số và xe nâng hàng

* Dự án đầu tư năm 2016 là : 20 tỷ đồng

- Công ty đã thực hiện các gói thầu trong kế hoạch là 12,6 tỷ (Giá trị thực tế thực hiện năm 2016 là: 12,4 tỷ đồng)

Bao gồm:

+ Mua sắm một số máy móc, thiết bị sau: Cầu trục 5 tấn, xe nâng hàng, máy phun bi làm sạch dầm H, máy cắt kỹ thuật số, máy toàn đạc điện tử, máy cắt CNC, máy phun sơn,…

+ Xây dựng nhà kho sân bãi quản lý máy và cơ giới, đổ bê tông bãi, nhà vệ sinh, hệ thống điện động lực, trạm biến áp 1500KVA,…

- Chuyển tiếp sang năm 2017 với giá trị : 7,4 tỷ đồng.

3. Công tác nhân sự, tổ chức lao động và tiền lương, thù lao.

3.1. Công tác tổ chức

Trong năm 2016:

- Công ty đã thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần LILAMA 69-2-Xí nghiệp lắp máy số 2; thành lập Đội cơ khí trực thuộc Công ty

- Tách phòng Tổ chức hành chính thành phòng Tổ chức nhân sự và Văn Phòng.

- Đổi tên một số phòng ban nghiệp vụ như: phòng Công nghệ thành phòng Thiết kế, phòng KCS thành phòng Quản lý chất lượng,…

3.2 Công tác cán bộ

-Trong năm 2016, HĐQT đã bổ nhiệm 03 Phó Tổng giám đốc, miễn nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc.

- Ngày 21/12/2016 ông Nguyễn Quốc Hùng – Thành viên HĐQT có đơn gửi tới trụ sở Công ty xin từ chức thành viên HĐQT – Kế toán trưởng Công ty. Ngày 06/01/2017, miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của ông Nguyễn Quốc Hùng.

- Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh kể từ ngày 06/01/2017.

- Bổ nhiệm các chức vụ trưởng, phó các phòng ban, đơn vị nhằm đáp ứng cho hoạt động SXKD của Công ty; miễn nhiệm 01 phó phòng nghiệp vụ.

3.3 Công tác tuyển dụng, đào tạo.

- Số lao động bình quân trong năm 2016 là: 910 người.

- Đã tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với 198 người, trong đó CNKT các nghề :170 người, Cử nhân, Kỹ sư kỹ thuật: 28 người.

- Số người chấm dứt HĐLĐ: 73 người, số người nghỉ hưu: 02 người

- Công tác đào tạo:

+ Nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, nhân viên	:	19 người
+ Nghiệp vụ An toàn vệ sinh lao động	:	200 người
+ Hàn điện 3G, 6G	:	36 người
+ Thợ hàn 2G	:	02 người
+ Thợ gia công, làm sạch bề mặt	:	150 người
+ Tập huấn nghiệp vụ PCCC	:	25 người

3.2. Chế độ tiền lương, thù lao.

- Năm 2016, Công ty đã thực hiện sửa đổi, ban hành hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn chức danh theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương.

- Tiền lương bình quân của người lao động năm 2016 là: 7,8 triệu đồng/người/tháng (đạt 104% so với kế hoạch và 113,9% so với năm 2015)

- Thực hiện quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý điều hành Công ty (HĐQT, BKS, Ban TGĐ, Kế toán trưởng) năm 2016 như sau:

+ Tổng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch :1.952.836.000 đồng

+ Đã chi trả: : 1.945.936.000 đồng

(Ghi chú: Từ ngày 01/05/2016 tiền lương cơ sở là: 1.210.000 đồng)

Chi tiết như sau: Đơn vị tính: VNĐ

TT	Chức danh	Kế hoạch	Tổng thực chi
1	Chủ tịch HĐQT	300.000.000	300.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (4 người)	157.560.000	150.660.000
3	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách	80.000.000	80.000.000
4	Thù lao thành viên BKS (4 người)	56.640.000	56.640.000
5	Ban điều hành (8 người)	1.337.216.000	1.337.216.000
6	Thư ký HDQT	21.420.000	21.420.000
Tổng		**1.952.836.000**	**1.945.936.000**

4. Công tác tài chính, tín dụng

- Trong năm 2016 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã từng bước được cải thiện nên các tổ chức tín dụng đã tin tưởng và cho vay vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhiều hơn.

(Chi tiết tình hình tài chính trong báo cáo tóm tắt Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán)

- Việc thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước: Mặc dù Công ty vẫn còn chậm nộp thuế và BHXH do công tác thu hồi công nợ từ khách hàng gặp nhiều khó khăn (đặc biệt là các khoản nợ lớn của các công trình thi công nhà máy xi măng) nhưng mọi chế độ hưu trí, ốm đau của CBCNV đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

5. Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm

- Các hợp đồng chuyển tiếp từ năm trước khoảng 160 tỷ đồng các dự án sau: dự án lọc dầu Nghi Sơn, dự án Nhiệt điện Thái Bình 2,….

- Trong năm 2016, Công ty đã ký được giá trị hợp đồng đảm bảo đủ việc làm trong năm và một phần gối sang năm 2017. HĐQT nhận định đây là kết quả nổi bật của Ban điều hành trong khi một số đơn vị cùng ngành nghề không tìm kiếm được việc làm cho người lao động.

6. Công tác rà soát, sửa đổi nội quy, quy chế.

Trong năm 2016, Công ty đã rà soát, soạn thảo, sửa đổi các quy chế đê hiện thực hóa các chỉ đạo của HĐQT và SXKD.

PHẦN 3: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

1. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2017

- HĐQT Chỉ đạo Tổng giám đốc điều hành hoạt động của Công ty thực hiện nghiêm túc kế hoạch SXKD năm 2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- HĐQT tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động SXKD đảm bảo tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty và các Nghị quyết – Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT.

- Đẩy mạnh chương trình tái cấu trúc toàn diện, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, giám sát việc thực hiện các quy chế và chỉ đạo sửa đổi hoặc ban hành mới cho phù hợp với yêu cầu SXKD trên cơ sở các kiến nghị của Ban điều hành, sát sao hơn trong chỉ đạo cơ chế khoán, phân phối tiền lương đảm bảo gắn tiền lương với khối lượng và hiệu quả công việc.

- Tăng cường công tác thị trường giữ uy tín đối với khách hàng truyền thống và mở rộng đối tượng khách hàng mới.

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

2. Kế hoạch SXKD năm 2017

Trải qua năm 2016 vẫn còn nhiều khó khăn, năm 2017 hứa hẹn một kết quả khả quan hơn khi Công ty ký kết hợp đồng chế tạo và lắp đặt với một số khách hàng lớn, có tài chính lạnh mạnh, đơn giá tốt như Tổng công ty lắp máy Việt Nam; các Công ty thành viên của Tập đoàn dầu khí Việt Nam,Tập đoàn SunGroup, Airliquide,…. Trên cơ sở các hợp đồng chuyển tiếp năm 2016 là gần 270 tỷ đồng; Công ty xây dựng kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2017, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu chính trong kế hoạch SXKD năm 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch	Tỷ lệ so với TH năm 2016	Chi chú
Giá trị tổng sản lượng	Tỷ đồng	450	112,5%	
Doanh thu	Tỷ đồng	370	109,3%	
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,5	113,9%	
Lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	8	103%	
Nộp ngân sách	Tỷ đồng	18	95,5%	
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	27,4	169,5%	
Trong đó: Dự án đầu tư 2017	*Tỷ đồng*	*20*		
Chuyển tiếp Dự án đầu tư 2016	*Tỷ đồng*	*7,4*		
Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	1,49%	104,2%	
Cổ tức dự kiến		4%		

2. Về công tác tổ chức, tiền lương, thù lao.

2.1. Tuyển dụng

Dự kiến để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong năm, công ty dự kiến cần tuyển dụng thêm khoảng 220 người, trong đó:

- Công nhân kỹ thuật các nghề : 200 người

- Cán bộ kỹ thuật (kỹ sư hoặc tương đương) : 20 người

2.2. Đào tạo

2.2.1. Đào tạo bên ngoài

- Tổ chức cho các cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức chuyên môn, kỹ năng quản lý điều hành sản xuất để nâng cao năng lực điều hành hoạt động của Công ty, đặc biệt là các cán bộ thuộc diện quy hoạch. Số lượng dự kiến: 05 người.

- Tổ chức cho nhân viên nghiệp vụ các phòng ban tham gia khóa đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, số lượng dự kiến: 20 người

- Liên hệ với các đơn vị, trường nghề có chức năng đào tạo để mở các lớp đào tạo nâng cao tay nghề cho các nhóm thợ: Thợ hàn tiêu chuẩn 3G, 6G; Thợ cắt hơi; Thợ gia công, thợ lắp máy, thợ làm sạch bề mặt;…

2.2.2. Đào tạo nội bộ

Tiếp tục mở các lớp đào tạo nội bộ nâng cao tay nghề cho các nhóm thợ: thợ hàn, thợ cắt hơi, thợ gia công, thợ làm sạch bề mặt. Dự kiến số lượng 150 người.

2.3. Kế hoạch tiền lương, thù lao.

- Căn cứ vào tình hình SXKD và nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động, Công ty đề ra kế hoạch tiền lương bình quân năm 2017 cho người lao động là: 8 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được xác định và trả lương gắn với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh so với năm trước liền kề, việc bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp theo quy định tại nghị định 53/2016/NĐ-CP.

- HĐQT dự kiến mức thù lao của cán bộ quản lý không chuyên trách năm 2017 như sau:

+ Thành viên HĐQT và trưởng BKS được trả thù lao bằng 15% mức lương của thành viên HĐQT chuyên trách.

+ Thành viên BKS và thư ký được trả thù lao bằng 15% mức lương của Kế toán trưởng Công ty.

3. Về đầu tư

Công ty sẽ tiếp tục đầu tư hoàn thành các hạng mục, thiết bị còn lại của Dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2016 chuyển sang với giá trị khoảng 7,4 tỷ đồng, như: hệ thống điện động lực bãi gia công; thi công phần móng xưởng làm sạch sơn; thi công phần đúc, ép cọc BTCT xưởng làm sạch sơn, cơ khí; máy phun bi làm sạch,…

Đồng thời năm 2017, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư dự kiến là 20 tỷ đồng, bao gồm thi công một số hạng mục: Xây dựng xưởng làm sạch sơn (giai đoạn 2), đổ bê tông các bãi gia công còn lại của nhà máy, lắp đặt cổng trục 10 tấn, khẩu độ 27m tại khu vực bãi đầu hồi nhà xưởng chính. Mua sắm một số thiết bị máy móc thiết yếu phục vụ cho sản xuất kinh doanh như: máy phay; máy phun sơn; máy tiện; dây chuyền tự động cắt, đột, đánh dấu điều khiển CNC; máy cắt plasma/CNC; các loại máy hàn,...

Tùy thuộc vào tình hình thực tế, Công ty xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh danh mục thiết bị đầu tư và xây lắp cho phù hợp.

4. Về tài chính

- Hoàn thành việc tăng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua để tăng dòng tiền đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tích cực thu xếp vốn ngắn hạn đáp ứng cho việc thi công các công trình, thu xếp nguồn vốn vay trung hạn cho các khoản đầu tư.

- Tích cực thực hiện công tác thu hồi vốn để đẩy nhanh vòng quay của vốn, từng bước giảm dần chi phí lãi vay, tăng lợi nhuận cho Công ty.

5. Công tác chăm lo đời sống cho CBCNV

Công ty luôn xác định để phát triển mạnh và bền vững, yếu tố con người luôn được coi trọng hàng đầu. Để phát huy sức mạnh tập thể này Chính quyền kết hợp với các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban nữ công,… luôn chú ý chăm lo đời sống và đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động. Cụ thể:

- Lãnh đạo Công ty đã quan tâm đến việc cải tạo hoặc xây dựng mới bếp ăn, khu nhà ở của CBCNV tại các công trình Công ty đang thi công, tại nhà máy sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo sức khỏe cho người lao động. Bên cạnh đó chính quyền kết hợp với Công đoàn Công ty nâng suất ăn cho CBCNV từ 18.000 đồng lên 22.000 đồng.

- Tổ chức thi đấu thể thao, giao lưu giữa các đơn vị và các hoạt động phong trào như thưởng tết cho đoàn viên công đoàn, quà cho hội hưu lắp máy, các cháu thiếu niên nhi đồng và học sinh là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập,…

- Các CBCNV ốm đau được quan tâm thăm hỏi kịp thời nhằm động viên tinh thần và tạo mối quan hệ đoàn kết cho người lao động.

6. Những biện pháp chủ yếu để hoàn thành kế hoạch năm 2017

- Tích cực hơn nữa tìm kiếm và phát triển thị trường. Tập trung khai thác thêm công việc mang lại lợi nhuận cao và tại các dự án đã và đang thi công. Tăng cường chuyên môn đấu thầu và kỹ năng đàm phán ký kết hợp đồng nhằm đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động.

- Thực hiện chính sách tiết giảm chi phí một cách hợp lý góp phần tăng lợi nhuận.

- Xây dựng phương án khoán nhân công tới người lao động nhằm tạo động lực cho người lao động phát huy hết năng lực của bản thân, nâng cao năng suất lao động, tăng chất lượng sản phẩm và giảm thời gian thi công, tạo tiền đề để tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục áp dụng các phương pháp quản lý sản xuất kinh doanh hợp lý, khoa học nhằm tăng năng suất nhà máy chế tạo lọc bụi tĩnh điện và khai thác triệt để công suất của phương tiện máy móc thiết bị hiện có.

- Tuyển dụng đào tạo nhân sự đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu của công việc. Tăng cường chăm lo đời sống cho CBCNV, thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa thể thao với đơn vị bạn, giữa các đơn vị trong công ty, cải tạo và xây dựng chỗ ở, tổ chức bếp ăn tại các công trình đang thi công.

- Tổ chức thi công đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ hiệu quả các dự án đã được ký kết.

- Cung ứng vật tư, phương tiện máy móc kịp thời cho thi công.

Kính thưa Đại hội!

Với sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty lắp máy Việt Nam – CTCP, Đảng bộ, Hội đồng quản trị Công ty, các đoàn thể cùng với sự nhất trí, đoàn kết của tập thể CBCNV và đặc biệt là sự ủng hộ của Quý vị cổ đông, tôi tin rằng Công ty cổ phần LILAMA 69-2 sẽ vượt qua mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2017.

- Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2017 của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo và xin ý kiến thông qua Đại hội.

- Xin cảm ơn Quý vị cổ đông đã đến dự và mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu để Công ty cổ phần LILAMA 69-2 ngày càng phát triển.

Trân trọng cảm ơn!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trương Đức Thành

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 04 năm2017

Dự thảo

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Kính gửi **: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 69-2**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ban kiểm soát được qui định trong điều lệ của Công ty CP Lilama 69-2;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 26 tháng 04 năm 2016;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Lilama 69-2 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh phía Bắc.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama 69-2 báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2017 của Ban kiểm soát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

1. Tổng kết hoạt động trong năm 2016

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã họp 05 phiên nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị công ty. Cụ thể:

- Đánh giá kết quả hoạt động kiểm soát qua các quý; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát để thực hiện chức trách của Ban kiểm soát.
- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.
- Trưởng Ban kiểm soát đều tham gia các cuộc họp định kỳ xem xét kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của hội đồng Quản trị.

2. Thù lao của Ban kiểm soát công ty

- Trưởng Ban kiểm soát: 93.800.000 đồng/năm.

Trong đó:

+ Ông Đỗ Xuân Trường thù lao từ tháng 01 đến tháng 04 là: 13.800.000 đồng

+ Ông Nguyễn Văn Đạt tiền lương từ tháng 05 đến tháng 12 là: 80.000.000 đồng

- Thành viên BKS: 42.800.000 đồng/năm.

Trong đó:

+ Ông Nguyễn Sơn Hùng thù lao từ tháng 01 đến tháng 04 là: 6.900.000 đồng

+ Bà Vũ Thị Ngà thù lao từ tháng 01 đến tháng 12 là: 21.400.000 đồng

+ Ông Tô Phi Sơn thù lao từ tháng 05 đến tháng 12 là: 14.500.000 đồng

Tổng cộng lương và thù lao năm 2016 của Ban kiểm soát là: **136.600.000 đồng** *(Một trăm ba sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn).*

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ, phù hợp với quy định và thực tế hoạt động của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, đạt được kết quả tốt; đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2016.

2. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, công bố thông tin cho cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý. Qua đó, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc và kịp thời.

Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, các tài liệu về tình hình hoạt động, tài chính của Công ty.

Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

III. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm soát nhất trí các nội dung chủ yếu trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH(%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	352	338,37	96,13%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,2	4,83	115%
3	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	%	7,32	8,41	114,89%
4	Các khoản ngân sách (số đã nộp)	Tỷ đồng	15	18,86	125,73%
5	Tiền lương bình quân người/tháng	Triệu đồng	7,5	7,8	104%
6	Mức chia cổ tưc (%)	%	3		

Năm 2016 kế hoạch sản xuất kinh doanh một số chỉ tiêu đã hoàn thành và vượt kế hoạch đã đề ra, tuy nhiên chỉ tiêu doanh thu mới đạt 96,13% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ theo điều 132 của luật doanh nghiệp năm 2014 về việc trả cổ tức: Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và trích lập các quỹ theo quy định. Mặc dù công ty đã tích cực trong việc nộp thuế và BHXH nhưng do ảnh hưởng của các năm trước hiện tại Công ty vẫn còn nợ thuế vì vậy xin ý kiến đại hội đồng cổ đông không chia cổ tức năm 2016.

2. Tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2016.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Cuối năm 2016	Đầu năm 2016	Tăng(+) Giảm(-) %
1	**Tổng tài sản**	Triệu đồng	**517.417**	**428.509**	**20,7**
-	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	418.857	333.022	25,8
-	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	98.559	95.486	3,2
2	**Tổng nguồn vốn**	**Triệu đồng**	**517.417**	**428.509**	**20,7**

-	Nợ phải trả	Triệu đồng	420.868	335.625	25,4
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	96.549	92.884	3,9
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	678	426	59,2

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật, chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

3. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2016 đến nay, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, khiếu nại nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến Hội đồng quản trị cũng như điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo công ty.

4. Công tác đầu tư năm 2016

Dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2015 kế hoạch chuyển tiếp là 3,8 tỷ đồng và đã thực hiện 3,8 tỷ đồng. Dự án đầu tư nâng cao năng lực sản xuất Công ty năm 2016 có tổng mức đầu tư 20 tỷ đồng trong đó chi phí xây dựng 11,3 tỷ đồng, Công ty đã thực hiện 12,4 tỷ đồng và đã tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp cải tạo tại nhà máy chế tạo thiết bị lọc bụi tĩnh điện An Lão, hiện tại một số hạng mục đã hoàn thành, bàn giao và đáp ứng kịp thời sản xuất.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công ty tiếp tục có các giải pháp tăng vòng quay vốn, đảm bảo dư nợ vay ở mức phù hợp để gia tăng lợi nhuận cho công ty, tích cực và tập trung công tác thu hồi vốn và nộp ngân sách nhà nước như thuế, BHXH, không để tình trạng công nợ phải thu khó đòi, đảm bảo tiền tạm ứng các cá nhân ở mức phù hợp, đối với các dự án đầu tư XDCB sau khi đầu tư cần kịp thời quyết toán chuyển sang tài sản, hạn chế xây dựng dở dang kéo dài.

Các phòng ban chức năng tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ phục vụ cho các hoạt động của công ty và phối hợp chặt chẽ trong việc hoàn thiện hồ sơ phát hành tăng vốn điều lệ. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới đối với các công ty niêm yết để các hoạt động của công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

IV. NHIỆM VỤ NĂM 2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được quy định, Ban kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2017, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội Đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính năm 2017.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, có đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của Cổ đông.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tích cực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng cổ đông giao. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2016, nhiệm vụ năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cuối cùng, thay mặt Ban kiểm soát, kính chúc quý vị đại biểu, quý cổ đông sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Văn Đạt

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS
- Lưu:VT

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Số: 70 /HĐQT L62 - 2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**
Công ty cổ phần Lilama 69-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ngày 19/6/2014.

Căn cứ Đơn xin từ chức thành viên HĐQT của ông Nguyễn Quốc Hùng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT:

I. Miễn nhiệm:

Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

a. Họ và tên : Nguyễn Quốc Hùng

b. Ngày tháng năm sinh : 16/03/1979

c. CMT số: 013329442 do Công an Hà nội cấp ngày 27/07/2010.

II. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị : 01 thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Trương Đức Thành